

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẠC SƠN  
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

**Bản án số: 49A/2020/HSST**

**Ngày: 18/12/2020**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa

- Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Bùi Văn Ôn

+ Ông Bùi Văn Thiệu

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa ông: Bùi Văn Hoàng - Thư ký tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa ông: Lê Xuân Trường - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn.

Ngày 18/12/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2020/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Bùi Văn Nh;** Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 20/04/1969 tại: xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Trú tại: xóm Mòi 1, xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 03/12. Quan hệ gia đình: Bố đẻ: Bùi Văn Nhờ; sinh năm: 1934 (đã chết). Mẹ đẻ: Bùi Thị Dừn; sinh năm 1935 (đã chết). Gia đình có 6 anh chị em, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình. Vợ: Bùi Thị Xiêm; Sinh năm 1972. Con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đang được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn Nh: bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Người bị hại:

+ Ông Bùi Đức Th sinh năm 1953; Trú tại: xóm Mòi 1, xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Bùi Đức Ph, sinh năm 1988; Trú tại: xóm Mòi 1, xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Bùi Tiến B, sinh năm 1968. Có mặt.

+ Bà Bùi Thị Kh, sinh năm 1968. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ, ngày 09/06/2020, Bùi Văn Nh, sinh năm 1969, trú tại: xóm Mòi 1, xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, đi bộ từ nhà ở của mình ra đường liên xã Tân Lập - Tuấn Đạo để sửa đường dây dẫn nước về nhà (do dây dẫn nước về gia đình bị hỏng), khi ra đến đường liên xã thì thấy cây tre của gia đình ông Bùi Đức Thừm, sinh năm 1953 ở cùng xóm bị đổ và vướng vào đường dây dẫn nước của gia đình mình, nên Bùi Văn Nh đã vào nhà chị Bùi Thị Khương, sinh năm 1968 (là chị gái của Bùi Văn Nh) ở cùng xóm mượn dao để chặt tre, nhưng chị Khương không cho mượn. Lúc này Bùi Văn Nh đi về nhà lấy 01 (một) con dao mũi bằng dài 47cm, phần lưỡi dao dài 32cm, phần rộng nhất là 4,6cm, phần hẹp nhất là 2,5cm, chuôi dao được làm bằng gỗ dài 15cm, đầu trên có gắn khâu dao bằng kim loại màu đen dài 3cm của gia đình ra để chặt tre, khi Bùi Văn Nh chặt được khoảng 05 đến 06 cây tre thì Nh có gọi ông Bùi Đức Thừm ra để nói chuyện. Nghe thấy có người gọi nên ông Thừm từ trong nhà đi ra trên tay có cầm 01 (một) con dao. Khi ra đến chỗ Bùi Văn Nh đang đứng thì ông Thừm có hỏi "*Tại sao lại chặt cây tre của nhà tôi*", Bùi Văn Nh trả lời "*Tôi chặt cây tre của nhà ông rồi, hết bao nhiêu tiền tôi trả*". Sau đó giữa Nh và ông Thừm xảy ra mâu thuẫn cãi nhau dẫn đến xô sát, trong quá trình xô sát, sẵn có con dao đang cầm ở tay phải Bùi Văn Nh liền dùng tay phải cầm dao chém về hướng ông Thừm, thấy vậy ông Thừm liền giơ dao ra đỡ, sau đó hai bên chém qua chém lại, dao của Bùi Văn Nh đã trúng vào vùng trán phải và vùng mu bàn tay, ngón tay phải của ông Thừm làm ông Thừm bị thương. Chém ông Thừm gây thương tích xong Bùi Văn Nh bỏ đi khỏi hiện trường. Đến ngày 10/06/2020 ông Bùi Đức Thừm đã đến Công an xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn trình báo về việc bị Bùi Văn Nh đánh gây thương tích.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 (một) con dao dạng dao một lưỡi, dao mũi bằng đã qua sử dụng dài 47cm, phần lưỡi dao dài 32cm, phần rộng nhất là 4,6cm, phần hẹp nhất là 2,5cm, chuôi dao dài 15cm, được làm bằng gỗ, đầu trên có gắn khâu dao bằng kim loại màu đen dài 3cm, khâu dao ở phần cuối chuôi dao đã bị bung rời ra ngoài, được niêm phong theo quy định.

+ 01 (một) con dao dạng dao một lưỡi, mũi nhọn, có chuôi dao được làm bằng gỗ, một đầu có gắn khâu dao bằng kim loại màu trắng, phần lưỡi dao dài 35cm, phần chuôi dao dài 18cm, phần rộng nhất là 5,5cm, phần lưỡi dao có các dấu vết bị mẻ, khu vực bị mẻ có chiều dài 5cm, cách khâu dao 14cm.

Ngày 07/7/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 58, trưng cầu Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hòa Bình giám định mức độ tổn hại phần trăm sức khỏe của Bùi Đức Thừm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 157/TgT ngày 10/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết sẹo góc trán phải. Áp dụng Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế tại chương 8 mục I.1 và nguyên tắc quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của sẹo theo vùng cơ thể về sẹo phần mềm vùng mặt. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 06%. (Sáu phần trăm).

- Vết sẹo mu tay phải. Áp dụng Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế tại chương 8 mục I.2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%. (Hai phần trăm).

- Vết sẹo ngón II tay phải. Áp dụng Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế tại chương 8 mục I.1 Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%. (Một phần trăm).

- Áp dụng Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế tại điều 4 phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm cơ thể.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 09% (*Chín phần trăm*).

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Bùi Đức Thừm yêu cầu bị cáo Bùi Văn Nh phải bồi thường các khoản chi phí điều trị, tổn thất về sức khỏe, tinh thần với số tiền là 50.000.000đ ( *Năm mươi triệu đồng*) (đều không có hóa đơn). Hiện Bùi Văn Nh đã bồi thường cho người bị hại được số tiền là 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

Theo bản cáo trạng số: 51/CT-VKS-TT ngày 06/11/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn quyết định truy tố bị cáo Bùi Văn Nh về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Người bị hại là ông Bùi Đức Thừm, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Đức Phương yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản như chi phí trong việc cấp cứu điều trị thương tích, tiền xe đi lại, bồi dưỡng sức khỏe, tiền mất thu nhập, bồi thường tiền tổn thất tinh thần, trừ đi số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) bị cáo đã bồi thường, nay còn phải tiếp tục bồi thường 35.000.000đ ( *Ba mươi lăm triệu đồng*). Ông Thừm và anh Phương không xuất trình được hóa đơn, chứng từ làm căn cứ chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp.

Kết thúc phần xét hỏi vị đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội; Nội dung bản luận tội đã phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân, động cơ mục đích phạm tội, nhân thân của bị cáo; Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Áp dụng: điểm a, khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1

và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn Nh từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu xuất hủy 01 (một) con dao dạng dao một lưỡi, dao mũi bằng đã qua sử dụng dài 47cm, phần lưỡi dao dài 32cm, phần rộng nhất là 4,6cm, phần hẹp nhất là 2,5cm, chuôi dao dài 15cm, được làm bằng gỗ, đầu trên có gắn khâu dao bằng kim loại màu đen dài 3cm, khâu dao ở phần cuối chuôi dao đã bị bung rời ra ngoài, được niêm phong theo quy định.

+ Trả lại ông Bùi Đức Thùm 01 (một) con dao dạng dao một lưỡi, mũi nhọn, có chuôi dao được làm bằng gỗ, một đầu có gắn khâu dao bằng kim loại màu trắng, phần lưỡi dao dài 35cm, phần chuôi dao dài 18cm, phần rộng nhất là 5,5cm, phần lưỡi dao có các dấu vết bị mẻ, khu vực bị mẻ có chiều dài 5cm, cách khâu dao 14cm.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 590 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho người bị hại số tiền 7.410.000đ.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh và điều luật áp dụng, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; về trách nhiệm dân sự đề nghị hội đồng xét xử xem xét trên cơ sở hợp tình hợp lý. Gia đình bị cáo sinh sống tại vùng kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định, bị cáo nhất thời phạm tội, sự việc xảy ra có một phần lỗi của người bị hại; gia đình bị cáo có mẹ vợ là người có công với cách mạng.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã tóm tắt ở phần trên. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố, nội dung bản luận tội của Viện Kiểm sát đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Viện Kiểm sát. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và gửi lời xin lỗi sâu sắc đến người bị hại.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả thẩm vấn và tranh tụng công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại và lời khai của người làm chứng.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Sơn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trước cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng đồng thời phù hợp khách quan với các dấu hiệu thương tích của ông Bùi Đức Thùm thể hiện trong hồ sơ bệnh án; kết luận của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hòa Bình về tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên và cơ chế hình thành thương tích cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 17 giờ, ngày 09/06/2020 tại: xóm Mòi 1, xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình do mâu thuẫn bột phát, bức tức về việc cây tre nhà ông Bùi Đức Thùm đổ làm hỏng đường ống nước dẫn vào nhà mình nên bị cáo Bùi Văn Nh đã dùng dao chém về phía ông Thùm, trong khi hai bên chém qua chém lại, dao của bị cáo Nh đã trúng vào vùng trán phải và vùng mu bàn tay, ngón tay phải của ông Thùm làm ông Thùm bị thương tích. Hậu quả Bùi Đức Thùm bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 9%. Con dao mũi bằng dài 47cm, phần lưỡi dao dài 32cm bị cáo Nh dùng để chém ông Thùm là hung khí nguy hiểm; Bùi Văn Nh là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý nên hành vi của Bùi Văn Nh phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố bị cáo Bùi Văn Nh về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác mà pháp luật hình sự nghiêm cấm, bản thân bị cáo là người đã trưởng thành và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên cần phải áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để có đủ tác dụng giáo dục đồng thời mang tính phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi, với tư cách là người lớn tuổi hơn, lẽ ra ông Thùm nên chọn phương án giải quyết khác, không nên cãi cọ, xô xát và có hành động chém qua chém lại thì không dẫn đến sự việc đáng tiếc xảy ra.

[4] Về nhân thân: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Sau khi gây thương tích cho bị hại, bị cáo đã đến gặp gia đình bị hại để bồi thường trước một khoản tiền là 10.000.000đ. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện khắc phục một

phần thiệt hại xảy ra. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế khó khăn, gia đình bị cáo có mẹ vợ là người có công với cách mạng. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất lỗi, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhất thời phạm tội, bản thân và gia đình luôn chấp hành chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú, có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng. Do đó, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người hữu ích là phù hợp Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát đề nghị mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ là phù hợp với hành vi của bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Xét yêu cầu của người bị hại: ông Bùi Đức Thừm yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường tổng cộng các khoản là 45.000.000đ. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay ông Thừm không cung cấp được bất cứ chứng từ, hóa đơn nào để chứng minh cho yêu cầu của mình, tuy nhiên hậu quả ông Thừm mất 9% sức khỏe là do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Vì vậy theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590 Bộ luật dân sự 2015, bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường các khoản chi phí hợp lý và tiền tổn thất tinh thần cho người bị hại. Đối với khoản viện phí: do ông Thừm được bảo hiểm 100% nên khoản tiền này BHXH đã thanh toán hết. Các khoản chi phí thực tế Ông Thừm đã chi (không có chứng từ hóa đơn) cần được chấp nhận **4.600.000đồng** bao gồm:

- + Tiền đi lại 01 lần bằng taxi = 400.000 đồng.
- + Tiền bồi thường công lao động phổ thông những ngày ông Thừm nằm viện là 06 ngày x 200.000 đồng/ngày = 1.200.000 đồng.
- + Tiền người chăm sóc: 06 ngày x 300.000 đồng/ngày = 1.800.000đ.
- + Tiền ăn trong 6 ngày x 2 người x 100.000đ/người/ngày = 1.200.000đ.

- **Về tổn thất tinh thần:** Sau khi cân nhắc về mức độ thiệt hại của ông Thừm bị 01 Vết sẹo góc trán phải; 01 Vết sẹo mu tay phải; 01 Vết sẹo ngón II tay phải, tỷ lệ thương tật 09% nên cần buộc ông Nh bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần cho ông Bùi Đức Thừm với số tiền 1.490.000đ x 10 tháng lương tối thiểu = **14.900.000đ** là phù hợp.

Như vậy, tổng cộng bị cáo Nh phải bồi thường cho ông Thừm số tiền là **19.500.000đ** ( *Mười chín triệu năm trăm nghìn đồng*). Bị cáo Bùi Văn Nh đã bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đ ( *Mười triệu đồng*), nay còn phải tiếp tục bồi thường số tiền **9.500.000đ** ( *Chín triệu năm trăm nghìn đồng*).

[8] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, vật chứng thu giữ được là con dao bị cáo đã dùng để chém người bị hại cần tịch thu tiêu hủy; vật chứng là con dao của ông Thừm còn giá trị sử dụng nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 30; Điều 48; Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/NQ-QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo **Bùi Văn Nh** phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

**2. Về hình phạt:**

Xử phạt bị cáo **Bùi Văn Nh** 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 ( Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Bùi Văn Nh cho Ủy ban nhân dân xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Buộc bị cáo Bùi Văn Nh phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Bùi Đức Thừm số tiền là 9.500.000đ( *Chín triệu năm trăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì hàng tháng còn phải trả số tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

**4. Về vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dạng dao một lưỡi, dao mũi bằng đã qua sử dụng dài 47cm, phần lưỡi dao dài 32cm, phần rộng nhất là 4,6cm, phần hẹp nhất là

2,5cm, chuôi dao dài 15cm, được làm bằng gỗ, đầu trên có gắn khâu dao bằng kim loại màu đen dài 3cm, khâu dao ở phần cuối chuôi dao đã bị bung rời ra ngoài.

- Trả lại ông Bùi Đức Thùm: 01 (một) con dao dạng dao một lưỡi, mũi nhọn, có chuôi dao được làm bằng gỗ, một đầu có gắn khâu dao bằng kim loại màu trắng, phần lưỡi dao dài 35cm, phần chuôi dao dài 18cm, phần rộng nhất là 5,5cm, phần lưỡi dao có các dấu vết bị mẻ, khu vực bị mẻ có chiều dài 5cm, cách khâu dao 14cm.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2020 giữa Công an huyện Lạc Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn.

**5. Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 475.000đ án phí dân sự. Tổng cộng bị cáo phải chịu 675.000đ án phí.

**6. Án xử công khai, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.**

Trường hợp quyết định, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- Chi cục thi hành án huyện Lạc Sơn;
- Sở tư pháp;
- UBND xã Tân Lập;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ + án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Hoa**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**1. Bùi Văn Thiệu      2. Bùi Văn Ổn**

**Nguyễn Thị Thanh Hoa**

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- Chi cục thi hành án huyện Lạc Sơn;
- Sở tư pháp;
- UBND xã Tân Lập;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ + án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Hoa**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**1. Bùi Văn Thiệu    2. Bùi Văn Ôn**

**Nguyễn Thị Thanh Hoa**